

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG	Số: 27 ngày 17/8/2020
VĂN	Lãnh đạo CC.....
ĐẾN	Phòng: <i>Phòng Quản lý Chất lượng</i>
	Sao: <i>hồ sơ</i>
	CHUYÊN

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 016/HENG SANVN/2020

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH HENG SAN VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 238, Đường 3.1, Khu đô thị Gamuda Gardens, Phường Trần Phú, Q. Hoàng Mai, TP Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (+84) 243 540 1244

E-mail: import.hengsanvn@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0106761082

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 000187/2018/ATTP-CNĐK Ngày Cấp: 12/03/2018,

Nơi cấp: CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM- BỘ Y TẾ (đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định).

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Nguyên liệu thực phẩm **BỘT TIÊU ĐEN SANDRY®**

2. Thành phần: Bột tiêu đen 100%

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và Hạn sử dụng xem trên bao bì

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng gói trong bao bì kín bằng túi PE đối với sản phẩm 1 kg; 20kg đóng trong bao giấy nhiều lớp; hoặc 25kg đóng trong thùng giấy carton nhiều lớp. Bao bì đảm bảo vệ sinh an toàn trong thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

- Quy cách đóng gói:

Tên sản phẩm	Mã sản phẩm	Quy cách bao gói
<b>BỘT TIÊU ĐEN SANDRY®</b>	<b>HSV PD1</b>	1 kg/túi; 20kg/bao; 20kg/thùng carton hoặc 25 kg/thùng carton

Quy cách có thể thay đổi theo yêu cầu của Khách hàng.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

Sản xuất tại: CÔNG TY TNHH HENG SAN VIỆT NAM

Địa chỉ: Khu Công nghiệp Tân Quang, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.



### III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

### IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT: Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà Nội, ngày 10 tháng 08 năm 2020

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)



**GIÁM ĐỐC**

*Trình Trọng Tuấn*

76  
ÔN  
H NH  
EN  
'IÊ'  
NG I

**Nội dung ghi nhãn sản phẩm**

**Sản phẩm:** Nguyên liệu thực phẩm **BỘT TIÊU ĐEN SANDRY®**

**Thành phần:** Tiêu đen 100%

**Trọng lượng tịnh:**

**NSX:**

**HSD:**

**Hướng dẫn sử dụng:** Sử dụng trực tiếp trong chế biến thực phẩm

**Hướng dẫn bảo quản:** Bảo quản ở nhiệt độ thường, nơi thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp

**Thông tin cảnh báo:** Không dùng sản phẩm hết hạn sử dụng

**Hồ sơ công bố sản phẩm số:** 016/HENGSAVN/2020

**Sản xuất bởi:** **CÔNG TY TNHH HENGSA VIỆT NAM**

Địa chỉ: Khu Công Nghiệp Tân Quang, Xã Tân Quang, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

**Nhà phân phối độc quyền tại Việt Nam:**

**CÔNG TY TNHH VẬT TƯ CÔNG NGHỆ PHẨM TTN**

HCM Office: No.302 Tòa nhà Thanh Thảo, No. 35 Chế Lan Viên, P. Tây Thạnh, Q. Tân Phú,  
TP. Hồ Chí Minh.

Tel: (+84-24) 3815 1582 - 0901 706 707

Hanoi Office: No.407, Tòa nhà Thanh Hà - CC2 , Khu đô thị Bắc Linh Đàm, P. Đại Kim, Q. Hoàng  
Mai, TP. Hà Nội.

Tel: (+84-24) 3540 1844 - 0932 274 288

Hà Nội, ngày 10 tháng 08 năm 2020



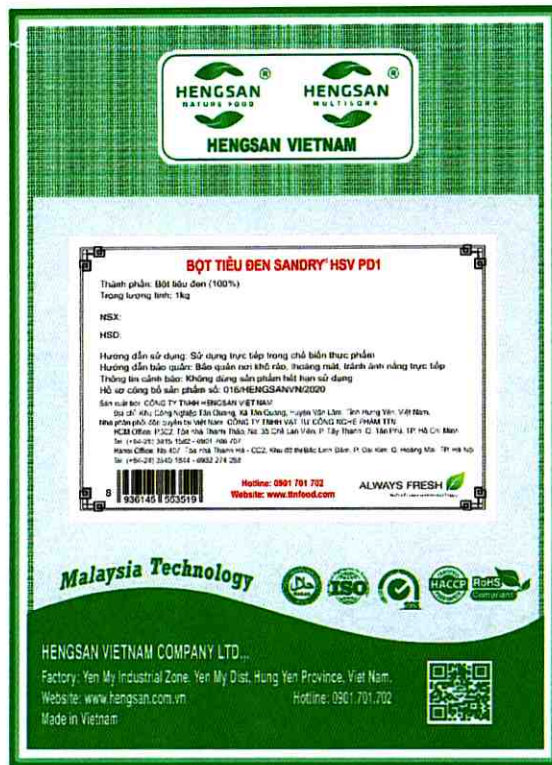
Đại diện  
**GIÁM ĐỐC**  
*Trịnh Trọng Tuấn*

082  
G T  
EM H  
GSA  
I NA  
MAI-T



# Mẫu nhãn sản phẩm

## 1. Mẫu nhãn túi



## 2. Mẫu nhãn thùng carton



### 3. Mẫu thùng carton







Số: 13345/PKN-VKNQG

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM  
TEST REPORT

- Tên mẫu: Bột Tiêu đen SanDry
- Mã số mẫu: 06204149/DV.4
- Mô tả mẫu: Mẫu đựng trong túi hàn mép, 20 g/túi  
Thông tin mẫu đánh máy dán trên túi - Số lượng: 2  
NSX: 27/05/2020 - HSD: 27/05/2021; Không có mẫu lưu
- Số lượng mẫu: 01 mẫu
- Thời gian lưu mẫu: Không có
- Ngày nhận mẫu: 08/06/2020
- Thời gian thử nghiệm: 08/06/2020 - 15/06/2020
- Nơi gửi mẫu: Công Ty TNHH HENG SAN Việt Nam  
Địa chỉ: Số 238 đường 3.1, Khu đô thị Gamuda Gardens,  
P. Trần Phú, Q. Hoàng Mai, Hà Nội
- Kết quả thử nghiệm: Các chỉ tiêu Hóa lý và Vi sinh vật

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
9.1*	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	ISO 4833-1:2013	$2,0 \times 10^6$
9.2*	Coliforms	CFU/g	TCVN 6848:2007	$3,3 \times 10^4$
9.3*	<i>E. coli</i>	CFU/g	TCVN 7924-2:2008	KPH (LOD: 1 CFU/g)
9.4*	Tổng số nấm men, nấm mốc	CFU/g	TCVN 8275-2:2010	$7,0 \times 10^2$
9.5*	Hàm lượng Arsenic	mg/kg	NIFC.03.M.45 (ICP-MS)	< LOQ (LOQ: 0,019 mg/kg)
9.6*	Hàm lượng Cadmi	mg/kg	NIFC.03.M.45 (ICP-MS)	< LOQ (LOQ: 0,012 mg/kg)
9.7*	Hàm lượng Chì	mg/kg	NIFC.03.M.45 (ICP-MS)	< LOQ (LOQ: 0,012 mg/kg)
9.8*	Hàm lượng Thủy ngân	mg/kg	NIFC.03.M.45 (ICP-MS)	KPH (LOD: 0,003 mg/kg)

Ghi chú: KPH - Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp thử-LOD)

LOQ - Giới hạn định lượng của phương pháp thử

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2020

KT. VIỆN TRƯỞNG



**PHÓ VIỆN TRƯỞNG**  
**TS. Trần Cao Sơn**